TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/DS-PT

Ngày: 06-8-2019

"V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Khải

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông

Bà Võ Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 99/2019/TLPT-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 27/2019/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 156/2019/QĐ-PT ngày 28 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn C; Địa chỉ ấp 7, xã Vĩnh Trung, huyện V, tỉnh Hậu Giang

Bị đơn: Ông Lê Quốc T; Địa chỉ ấp Tân Long, xã Vĩnh Tường, huyện V, tỉnh Hậu Giang

Người kháng cáo: Ông Phạm Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ, thì nội dung vụ án như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/8/2018, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phạm Văn C trình bày: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 19/3/2018 ông C ngồi tại nhà ông Út S nói chuyện với ông S thì Lê Quốc T đi xe cùng ông D đến ngang nhiên chừi thề và nói: *"Tôi đã cấm không cho ông qua xứ này nhưng hổm rày ông vẫn đi qua mấy lần rồi"* ông C chưa kịp trả lời thì ông T chồm qua ngang đầu ông Út S dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu ông C trúng vùng thái dương trái làm cho ông C bị choáng và tối tâm mặt, có Công an đến lập biên bản và ghi lời khai. Sau đó ông C về nhà thì đầu bị nhứt, không ngủ được nên ông C mới ra bệnh viện huyện V điều trị và nhập viện từ ngày 20/3/2018 đến ngày 26/3/2018 ra viện.

Tổng số tiền ông C điều trị tại Bệnh viện huyện V:

- Tiền thuốc theo toa: 2.832.376 đồng.
- Tiền thuê người giữ nhà: 200.000 đồng/ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng.

Cộng: 4.232.376 đồng.

Sau khi xuất viện về ông C thấy bệnh không thuyên giảm nên đến Trạm Y Tế xã Vĩnh Tường điều trị tiếp 7 ngày, chi phí:

- Tiền thuốc: 420.000 đồng.
- Tiền xe ôm đi lại trong 7 ngày: 490.000 đồng.

Cộng: 910.000 đồng.

Qua 02 lần điều trị ông C vẫn chưa bình phục nên ông C đến Bệnh viện đa khoa Trung Ương thành phố Cần Thơ khám điều trị thêm 02 lần:

Lần thứ 1:

- Tiền khám bệnh: 78.000 đồng.
- Tiền thuốc theo toa: 632.000 đồng.
- Tiền thuê xe TaXi đi và về: 800.000 đồng.
- Tiền thuê người đi hổ trợ cho ông C đi khám bệnh: 200.000 đồng.

Cộng: 1.700.000 đồng.

Lần thứ 2:

- Tiền khám bệnh: 78.000 đồng.
- Tiền thuốc uống: 1.916.000 đồng
- Tiền thuê xe Taxi đi và về: 800.000 đồng.
- Tiền thuê người đi hổ trợ cho ông C đi khám bệnh: 200.000 đồng.

Cộng: 2.916.000 đồng.

Tổng cộng của 04 lần đi điều trị là 9.742.376 đồng.

- Tiền ngày công lao động, mỗi ngày 250.000 đồng:

250.000 đồng x 34 ngày = 8.500.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe (trong thời gian điều trị không lao động được: 2.000.000 đồng

* Tổng cộng: Ông Phạm Văn C yêu cầu giải quyết buộc Lê Quốc T bồi thường cho ông C số tiền 18.242.376 đồng (Mười tám triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, ba trăm bảy mươi sáu đồng).

Bị đơn ông Lê Quốc T trình bày: Ông T thừa nhận có dùng nón bảo hiểm đánh ông Phạm Văn C nhưng chỉ đánh nhẹ không đánh mạnh như ông C trình bày, lý do đánh là vì ông C hay đến nhà của gia đình ông T và có ý đồ xấu với mẹ ông T, cha ông T và anh em của ông T đã nhắc nhở và không cho ông C đến nhưng ông C vẫn không từ bỏ, từ đó ông T bứt xúc mới đánh ông C, chỉ đánh có một cái. Nay ông C yêu cầu bồi thường ông T cũng đồng ý nhưng ông T không đồng ý theo số tiền mà ông C yêu cầu, ông T chỉ đồng ý bồi thường theo pháp luật quy định.

Tại bản án sơ thẩm số: 27/2019/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn C.

Buộc ông Lê Quốc T bồi thường cho ông Phạm Văn C số tiền 5.593.377 đồng (Năm triệu, năm trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi bảy đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, ông Phạm Văn C có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, đồng thời chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền 18.242.376 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Phạm Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, ông C yêu cầu ông T bồi thường danh dự, nhân phẩm cho ông bằng 10 tháng lương tối thiểu.

Bị đơn ông Lê Quốc T thống nhất bồi thường cho ông C 5.593.377 đồng, theo án sơ thẩm đã tuyên; Đồng thời thống nhất tiền công lao động của ông C là 250.000 đồng/ngày và đồng ý bồi thường chi phí đi lại 490.000 đồng. Ông T không đồng ý bồi thường danh dự, nhân phẩm theo yêu cầu của ông C.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng qui định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm

theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn về tiền công lao động của nguyên đơn và chi phí đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn ông Phạm Văn C kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn:

[2.1] Xét về yếu tố lỗi: Xuất phát từ nguyên nhân bị đơn cho rằng nguyên đơn có ý đồ xấu với mẹ ông, ông đã nhắc nhở nhiều lần nhưng nguyên đơn không từ bỏ nên vào ngày 19/3/2018 khi thấy ông C ngồi tại nhà ông Út Sơn nên hai bên có lời qua tiếng lại, sau đó bị đơn có dùng nón bảo hiểm đánh nguyên đơn. Trong trường hợp này, lẽ ra bị đơn có cách giải quyết khác ôn hòa hơn hoặc nhờ cơ quan có thẩm quyền can thiệp nhưng bị đơn không lựa chọn cách đó mà chọn bạo lực để giải quyết mâu thuẫn dẫn đến nguyên đơn thiệt hại về sức khỏe. Bị đơn thừa nhận gây thiệt hại cấp sơ thẩm buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường là có căn cứ.

[2.2] Xét các khoản chi phí hợp lý để tính mức bồi thường:

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 02/5/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế Hậu Giang kết luận không có % tổn thương cơ thể. Nguyên đơn thừa nhận nơi điều trị ban đầu là tại Trung tâm y tế huyện V, sau đó, nguyên đơn tự đi điều trị mà không có sự chỉ định của nơi điều trị ban đầu. Cấp sơ thẩm chấp nhận toa vé thuốc điều trị 2.793.377 đồng; Ngày công lao động của ông C trong thời gian điều trị tại bệnh viện 07 ngày, 200.000 đồng/ngày; Ngày công lao động của người nuôi bệnh trong thời gian điều trị tại bệnh viện 07 ngày, 200.000 đồng/ngày. Tổng cộng cấp sơ thẩm chấp nhận: 5.593.377 đồng là có căn cứ.

Các khoản chi phí khác nguyên đơn tự đi điều trị không theo chỉ định của bác sĩ là chưa đảm bảo điều kiện hợp lý; Lẽ ra, nguyên đơn đến nơi khám chữa bệnh ban đầu để kiểm tra sức khỏe lại, nếu bệnh tình không giảm thì yêu cầu chuyển tuyến trên điều trị hoặc do chỉ định của bác sĩ phải đi điều trị tuyến khác. Nhưng nguyên đơn không làm vậy mà tự mình đến tuyến dưới thấp hơn là trạm y tế và sau đó lại tự đến bệnh viện đa khoa Trung Ương thành phố Cần Thơ khám điều trị là chưa đúng qui trình. Cấp sơ thẩm xác định các khoản chi phí này của nguyên đơn chưa hợp lý, đồng thời không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở; Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn thống nhất trả thêm ngày công lao động của ông C từ 200.000 đồng/ngày lên 250.000 đồng/ngày (250.000 đồng x 07 ngày = 1.750.000 đồng) và tự nguyện bồi thường

chi phí đi lại là 490.000 đồng; Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của bị đơn không trái qui định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Tổng số tiền bị đơn có nghĩa vụ bồi thường cho bị đơn được tính sau:

Tiền toa thuốc điều trị hợp lý: 2.793.377 đồng.

Tiền công lao động của ông C: 1.750.000 đồng.

Tiền công lao động của người nuôi bệnh: 1.400.000 đồng.

Tiền đi lại: 490.000 đồng.

Tổng cộng: 6.433.377 đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông C yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm; Xét thấy, trong quá trình giải quyết sơ thẩm và cũng như nội dung theo đơn kháng cáo ông C không có yêu cầu. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự qui định phạm vi xét xử phúc thẩm, nên yêu cầu của nguyên đơn không được xem xét trong vụ án này.

[4] Từ nhận định trên kháng cáo của nguyên đơn đã được bị đơn tự nguyện 01 phần; Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị ghi nhận tự nguyện của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 308, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về qui định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1/ Buộc ông Lê Quốc T bồi thường cho ông Phạm Văn C 6.433.377 đồng (Sáu triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn ba trăm bảy mươi bảy đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực thi hành (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Quốc T phải nộp 321.000 đồng (Ba trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

3/ Về án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 06/8/2019.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND H. V;
- Chi cục THADS H. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hoàng Khải